

**Phím tắt thường dùng trong Altium****I. Thiết kế mạch nguyên lý (SCHEMATIC)**

X: Quay linh kiện theo trục X (Đối xứng qua trục X)  
 Y: Quay linh kiện theo trục Y (Đối xứng qua trục Y).  
**Space**: Xoay linh kiện 90 độ.  
 Shift + Ctrl + C: Clear mọi áp dụng trên SCH  
 Ctrl + Click và kéo: Di chuyển linh kiện đi cùng với dây  
 Shift + Space: Xoay linh kiện 90 độ.  
 Shift + Left Click: Copy linh kiện.  
 Shift + Click và kéo: Kéo linh kiện ra.

**Phím tắt thường dùng trong Altium****I. Thiết kế mạch nguyên lý (SCHEMATIC)**

Ctrl+Shift+L (hoặc A L): Căn chỉnh các linh kiện thẳng hàng dọc.  
 Ctrl+Shift+T (hoặc A T): Căn chỉnh các linh kiện thẳng hàng ngang.  
 Ctrl+Shift+H (hoặc A H): Căn chỉnh các linh kiện cách đều nhau theo hàng ngang.  
 Ctrl+Shift+V (hoặc A V): Căn chỉnh các linh kiện cách đều nhau theo hàng dọc.  
 Ctrl + M: Đo khoảng cách.  
 C C: Biên dịch Project – Kiểm tra các lỗi kết nối, port.  
 D B: Lấy linh kiện trong thư viện.  
 D O: Thay đổi thông số bản vẽ.  
 D U: Update nguyên lý sang mạch in.

**Phím tắt thường dùng trong Altium****I. Thiết kế mạch nguyên lý (SCHEMATIC)**

J C: Nhảy đến linh kiện.  
 P B: Vẽ đường bus.  
 P N: Đặt tên cho đường dây.  
 P O: Lấy GND  
 P T: Thêm Text.  
 P W: Để đi dây nối chân linh kiện.  
 P V N: Đánh dấu chân không dùng.  
 T A: Mở cửa sổ quản lý đặt tên cho linh kiện.  
 T N: Đặt tên tự động cho linh kiện.  
 T S: Tìm linh kiện bên mạch in (chọn khối cần đi dây bên mạch nguyên lý rồi ấn T-S, nó sẽ tự động tìm khối dây bên mạch in).

**Phím tắt thường dùng trong Altium****I. Thiết kế mạch nguyên lý (SCHEMATIC)**

T W: Tạo linh kiện mới  
 TAB: Thay đổi các thông số của mạch.  
 V D: Đưa bản vẽ vào trong khung màn hình.

**Phím tắt thường dùng trong Altium****II. THIẾT KẾ MẠCH IN (PCB LAYOUT)**

2: Xem mạch in ở dạng 2D.  
 3: Xem mạch in ở dạng 3D.  
 Q: Chuyển đổi đơn vị mil -> mm và ngược lại.  
 P T: (Place > Interactive Routing) Chế độ đi dây bằng tay.  
 P L: Định dạng lại kích thước mạch in nhấn rồi vào lớp keep out layer vẽ đường viền sau đó bôi đen toàn mạch rồi nhấn D S D.  
 P M: Kéo nhiều dây 1 lúc (MultiRoute) (bằng cách: nhấn Shift để chọn nhiều Pad, sau đó nhấn P M rồi đi dây như bình thường. Trong khi MultiRoute, bạn có thể nhấn Tab để điều chỉnh khoảng cách tương đối giữa các dây với nhau)

**Phím tắt thường dùng trong Altium****II. THIẾT KẾ MẠCH IN (PCB LAYOUT)**

P G: Phù đồng.  
 P V: Lấy lỗ Via.  
 P R: Vẽ đường mạch to, khoảng cách giữa các đường mạch nhỏ.  
 P D D: Hiện thị thông tin kích thước PCB  
 A A: Đi dây tự động.  
 T U A: Xóa bỏ tất cả các đường mạch đã chạy.  
 T U N: Xóa các đường dây cùng tên.  
 T D R: Kiểm tra xem đã nối hết dây chưa sau khi hoàn thành đi dây bằng tay.  
 T E: Bỏ tròn đường dây gần chân linh kiện (Tea Drop – hình giọt nước cho đường mạch gần chân linh kiện).

**Phím tắt thường dùng trong Altium****II. THIẾT KẾ MẠCH IN (PCB LAYOUT)**

T M: Xóa lỗi hiển thị trên màn hình.  
 D K: Chọn lớp vẽ. (Stack Manager)  
 D R: Để chỉnh các thông số trong mạch như độ rộng của đường dây (Width), khoảng cách 2 – dây (Clearance), cho phép ngắn mạch (Shortcircuit)...  
 D O: Chỉnh thông số mạch, nếu bạn không muốn các ô vuông làm ảnh hưởng đến việc vẽ mạch thì chuyển line thành dots.  
 D T A: Hiện thị tất cả các lớp.  
 D T S: Chỉ hiện thị lớp TOP + BOTTOM + MULTI...  
 C K: Mở cửa sổ chỉnh sửa đường dẫn linh kiện.  
 R B: Hiện thị thông tin mạch (Kích thước, số lượng linh kiện...)

**Phím tắt thường dùng trong Altium****II. THIẾT KẾ MẠCH IN (PCB LAYOUT)**

O D (hoặc Ctrl + D): Hiện thị cửa sổ Configurations (Điều chỉnh ẩn hiện các thành phần)  
 V B: Xoay bản vẽ 180 độ.  
 V F: Hiện thị toàn bộ bản vẽ.  
 L: Khi đang đi chuyển linh kiện lật linh kiện giữa lớp Top và Bottom (Bottom và Top)  
 L hoặc Ctrl+L: Mở View Configuration để điều chỉnh hiển thị các lớp.  
 TAB: Hiện cửa sổ thay đổi thông tin khi đang thao tác.  
 Fliped Board: Lật ngược mạch in.  
 Ctrl G hoặc G: Cài đặt chế độ lưới.

**Phím tắt thường dùng trong Altium****II. THIẾT KẾ MẠCH IN (PCB LAYOUT)**

Ctrl M: Thuộc đo kích thước mạch.  
 Shift M: Kính lúp hình vuông.  
 Shift R: Thay đổi các chế độ đi dây (Cắt – Không cho cắt – Bẫy dây).  
 Shift S: Chỉ cho phép hiện 1 lớp đang chọn (các lớp còn lại được ẩn).  
 Shift+Space: Thay đổi các chế độ đường dây (Tự do – Theo luật – Vuông 90 độ – Cong)  
 Ctrl+Shift+L (hoặc A L): Căn chỉnh các linh kiện thẳng hàng dọc.  
 Ctrl+Shift+T (hoặc A T): Căn chỉnh các linh kiện thẳng hàng ngang.  
 Ctrl+Shift+H (hoặc A H): Căn chỉnh các linh kiện cách đều nhau theo hàng ngang.  
 Ctrl+Shift+V (hoặc A V): Căn chỉnh các linh kiện cách đều nhau theo hàng dọc.  
 Ctrl+Shift+Cuộn chuột: Chuyển qua lại giữa các lớp.